

Bản án số: 110/2026/HS-ST
Ngày: 23 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Quang Sinh.

2. Bà Nguyễn Hoàng Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Trường, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Dương Ngọc A, sinh ngày 25/8/1984, tại Phú Thọ; CCCD số: 026084000229; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ tên Trần Thị H và có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ) xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 30/2022/HSST ngày 08/4/2022. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2023.

Nhân thân:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã B, tỉnh Phú Thọ) đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 19/5/2011.

- Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo Bản án số 149/2013/HSST ngày 23/5/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2014.

- Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ) xử phạt 02 năm 09 tháng tù giam về tội “Hủy hoại tài sản” theo Bản án số 43/2017/HSST ngày 18/8/2017. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2025 tại Cơ sở 1 - Trại tạm giam B, Công an Thành phố H đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ G, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Ngô Minh K, ông Hồ Hải H1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Ngọc A là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2011, sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định và không có công việc làm. Do không có tiền tiêu xài nên Ngọc A thường đi lòng vòng khu vực phường T, Thành phố Hồ Chí Minh mục đích tìm tài sản để trộm bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/12/2025, Ngọc A đi bộ đến tiệm cắt tóc “K” thuộc tổ G, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Ngô Minh K làm chủ. Lúc này, Ngọc A nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ biển số 61T4-2615 của ông Phạm Văn T để tại phòng trông kệ bên khu vực tiệm cắt tóc, trên xe cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi, quản lý nên Ngọc A nảy sinh ý định lấy trộm xe này. Thực hiện ý định, Ngọc A đi bộ lại vị trí xe mô tô biển số 61T4-2615 rồi ngồi lên xe và bấm đề khởi động máy nhưng xe không nổ máy nên Ngọc A chuyển sang dùng chân đạp cần đạp nhưng xe vẫn không nổ máy. Lúc này, ông K và ông Hồ Hải H1 đang ở tiệm cắt tóc phát hiện nên cả hai truy hô. Ngọc A bỏ chạy nên ông H1 và ông K đuổi theo, cùng lúc có lực lượng Công an phường T tuần tra đến nơi phát hiện sự việc nên cùng ông K, ông H1 truy đuổi bắt giữ được Ngọc A. Do đó, Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở Công an phường làm việc. Quá trình làm việc, Dương Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển số 61T4-2615 của ông T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự phường T kết luận giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, biển số 61T4-2615, số khung 010496, số máy 0010496, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 21.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 193/CT-VKS.KV17 ngày 06/4/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Ngọc A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15, 38, 57 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Ngọc A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Bị hại ông Phạm Văn T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên; tại phần nói lời sau cùng bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/12/2025, tại khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Dương Ngọc A có hành vi lén lút mở khóa, nổ máy mục chiếm đoạt tài sản xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ biển số 61T4-2615 của bị hại ông Phạm Văn T có giá trị là 21.000.000 đồng bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì bị phát hiện bắt giữ quả tang. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý bởi lẽ về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản người khác trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng

ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 30/2022/HSST ngày 08/4/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2023 là chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã B, tỉnh Phú Thọ) đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 19/5/2011; Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 24 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Bản án số 149/2013/HSST ngày 23/5/2013; Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ) xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo Bản án số 43/2017/HSST ngày 18/8/2017. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

[8] Bị cáo lén lút đi vào khuôn viên sân thực hiện hành vi bấm đê, dùng chân đạp cần đạp nhưng xe không nổ máy, sau đó bị phát hiện thì bị cáo bỏ chạy nên bị cáo chưa dịch chuyển được tài sản chiếm đoạt. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 57 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản bị chiếm đoạt là xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, biển số 61T4-2615 do bị hại ông Phạm Văn T đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông T. Ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an phường T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo là đúng quy định.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt).

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15, 38, 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc A 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Ngọc A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- CQCSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- PV06 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cảnh Khang